TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 14-06-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Phúc

2. Ông Phạm Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Trung H; sinh ngày: 19/04/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tân Hoà Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L và bà: Trần Thị Trang Đ; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Công ty TNHH công nghệ I

Địa chỉ: đường Lê Thánh T, phường Bến T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền:

Ông Nguyễn Trần Nhật A, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường Trần Đình X, phường Cô G, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan đến vụ án:

Công ty TNHH MTV TAVIS H

Địa chỉ: đường Xô Viết Nghệ T, Phường D, Quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật:

Bà Trương Trúc Vân A, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường Quốc lộ A, Phường E, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Trần Trung H nảy sinh ý định sẽ tìm cửa hàng bán điện thoại di động, giả vờ đặt mua hàng, yêu cầu cửa hàng giao điện thoại đến tận nơi, sau đó lợi dụng sơ hở của nhân viên giao hàng để chiếm đoạt điện thoại.

Ngày 24/02/2023, Trần Trung H sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản Facebook của mình tên "J Trần", nhắn tin cho Cửa hàng điện thoại "X" có địa chỉ Đường Ba Tháng H, Phường M, Quận N (viết tắt là Cửa hàng), hỏi mua một điện thoại hiệu Iphone 13 màu hồng 128GB chưa qua sử dụng với giá bán là 17.990.000 đồng. H yêu cầu Cửa hàng giao điện thoại đến Lô E, Chung cư Đào Duy T, Phường F, Quận N và gọi số điện thoại 0899480408 để liên lạc.

Khoảng 15 giờ ngày 25/02/2023, anh Nguyễn Trần Nhật A là nhân viên giao hàng của Cửa hàng gọi điện thoại cho H để giao nhận điện thoại. H đi bộ từ trên nhà Chung cư Đào Duy T, Phường F, Quận N xuống sảnh chung cư gặp anh A và anh A giao cho H chiếc điện thoại di động Iphone 13 còn nguyên hộp. H giả vờ kiểm tra và nói anh An chờ H lên nhà lấy tiền thanh toán, anh A đồng ý. H cầm chiếc điện thoại rồi giả vờ di chuyển lên cầu thang, sau đó nhân lúc anh A không để ý H lẻn bỏ trốn. H mang chiếc điện thoại Iphone 13 chiếm đoạt được đến cửa hàng Táo Việt S, địa chỉ Xô Viết Nghệ T, Phường D, quận Bình T bán cho anh Đặng Hoài T là nhân viên cửa hàng, với giá 15.000.000 đồng. H đã tiêu xài cá nhân hết 7.600.000 đồng, còn lại số tiền 7.400.000 đồng.

Khoảng 23 giờ ngày 25/02/2023, anh Nguyễn Trần Nhật A khi đang di chuyển trên đường Hậu G thì phát hiện H đang đứng trước địa chỉ đường Hậu G, Phường G, Quận B nên bắt giữ, giao Công an Phường 14, Quận 10.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Trung H và cho H chỉ điểm nơi bán chiếc điện thoại di động.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã thu giữ chiếc điện thoại di động Iphone 13 màu hồng 128GB còn nguyên hộp.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Trần Trung H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 381/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128 GB trị giá 19.490.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone 13 màu hồng còn nguyên trong hộp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã giao trả cho anh Nguyễn Trần Nhật A, là người được Công ty TNHH Công nghệ I uỷ quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, dung lượng 5G, bị cáo H sử dụng làm phương tiện để phạm tội.

- 01 áo sơmi ngắn tay, nền đen, hoạ tiết bông hoa; 01 quần ngắn, vải Jeans, màu xanh; 01 túi đeo chéo màu đen là trang phục và tài sản của bị cáo H mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- Hai phiếu thanh toán của Cửa hàng X; 01 phiếu nhập kho bản chính của Cửa hàng Táo Việt S. (Lưu hồ sơ vụ án)

Về dân sự: Bà Trương Trúc Vân A là chủ Cửa hàng Táo Việt S, địa chỉ Xô Viết Nghệ T, Phường D, quận Bình T đã nhận lại số tiền 7.400.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSQ10 ngày 16 tháng 05 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Trần Trung H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và H quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Trần Trung H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, miễn phạt tiền bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Trung H đã có

hành vi gọi điện thoại và đưa ra các thông tin sai sự thật làm cho bị hại tin tưởng và giao tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 19.490.000 đồng. Do vậy bị cáo Trần Trung H bị truy tố và xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại số tiền 7.400.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Đối với số tiền 7.600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, bị cáo đã tiêu xài hết nên bị cáo có trách nhiệm giao nộp lại.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, dung lượng 5G thu giữ từ bị cáo H. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 áo sơmi ngắn tay, nền đen, hoạ tiết bông hoa; 01 quần ngắn, vải Jeans, màu xanh, 01 túi đeo chéo màu đen. Xét thấy đây là trang phục của

bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị và bị cáo không đồng ý nhận lại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, tiêu huỷ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Trung H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền do phạm tội mà có là 7.600.000 (bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng. Bị cáo Trần Trung H đã tiêu xài hết nên bị cáo phải có trách nhiệm giao nộp lại.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, dung lượng 5G.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 áo sơmi ngắn tay, nền đen, hoạ tiết bông hoa; 01 quần ngắn, vải Jeans, màu xanh, 01 túi đeo chéo màu đen.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2023 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc bị cáo Trần Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết